

Thái Bình, ngày 26 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục và Quy trình nội bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải được thực hiện theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 113/TTr-SGTVT ngày 25 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ 88 (tám mươi tám) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải được thực hiện theo phương án “5 tại chỗ” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/10/2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.Vương

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (file điện tử);
- Lưu: VT, NCKSTT. *trang*



12	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	
13	Cấp Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện	
14	Cấp lại Giấy phép liên vận Việt – Lào cho phương tiện	
15	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia	
16	Gia hạn Giấy phép liên vận Campuchia –Việt Nam cho phương tiện của Campuchia tại Việt Nam	
17	Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	
18	Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác	
19	Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với đoạn, tuyến quốc lộ thuộc phạm vi được giao quản lý	
20	Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào quốc lộ	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
21	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ	
22	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác	
23	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	
24	Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác	
25	Gia hạn Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	
26	Gia hạn Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công của nút giao đầu nối vào quốc lộ	
27	Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô	
28	Phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, khai thác bến bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô	
29	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	
30	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	
31	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	
32	Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	
33	Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động	

Phụ lục

DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2019
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).*

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố
I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ		
1	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	
2	Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hư hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép	
3	Cấp phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	
4	Cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
5	Cấp phù hiệu xe nội bộ	
6	Cấp lại phù hiệu xe nội bộ	
7	Gia hạn Giấy phép liên vận Việt – Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào	
8	Gia hạn Giấy phép vận tải đường bộ GMS cho phương tiện và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện Hiệp định GMS	
9	Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và Campuchia	
10	Gia hạn Giấy phép vận tải và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc	
11	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam	

34	Cấp Giấy phép xe tập lái	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
35	Cấp lại Giấy phép xe tập lái	
36	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
37	Đổi Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	
38	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	
39	Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
40	Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến	
41	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố	
42	Cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn	
43	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	
44	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải Thái Bình.
45	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	
46	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1	Chấp thuận vận tải hành khách ngang sông	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
2	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam	
3	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương trong trường hợp thi công công trình (trừ trường hợp bảo đảm an ninh quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương)	
4	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội	

	địa địa phương trong trường hợp tổ chức hoạt động thể thao, lễ hội, diễn tập trên đường thủy nội địa (trừ trường hợp bảo đảm an ninh quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương)	
5	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
6	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình trên tuyến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
7	Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa	
8	Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	
9	Phê duyệt phương án vận tải hành hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trường siêu trọng trên đường thủy nội địa	
10	Thông báo lần đầu, định kỳ luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
11	Thông báo thường xuyên, đột xuất luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
12	Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa	
13	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	
14	Công bố lại cảng thủy nội địa	
15	Chấp thuận tiếp tục sử dụng đối với công trình đường thủy nội địa hết tuổi thọ thiết kế	
16	Phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa	
17	Chấp thuận đơn vị tư vấn giám sát dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa	
18	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	

19	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	
20	Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải	
21	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
22	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	
23	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	
24	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	
25	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
26	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
27	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	
28	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	
29	Xóa Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	

III. LĨNH VỰC HÀNG HẢI

1	Phê duyệt phương án thăm dò, phương án trực vớt tài sản chìm đắm	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
2	Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu khách cao tốc đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam	
3	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyến	
4	Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi không có mục đích kinh doanh	
5	Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa	

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
PHÊ DUYỆT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố
I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ		
1	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc do Sở GTVT quản lý	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
2	Công bố đưa công trình đường cao tốc vào khai thác	
II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA		
1	Công bố mở luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
2	Công bố đóng luồng, tuyến đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
3	Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình bảo đảm an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương	Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Bình
4	Chấp thuận nhà đầu tư thực hiện các dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa	
5	Đề xuất thực hiện Dự án nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa (đối với dự án ngoài danh mục dự án đã công bố)	
6	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trong trường hợp bảo đảm an ninh quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương	

PHẦN II
QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của Sở Giao thông vận tải (Sở

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)
I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
1. Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô					05 ngày làm việc
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	03 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
2. Cấp lại Giấy phép kinh doanh đối với trường hợp Giấy phép bị hư hỏng, hết hạn, bị mất hoặc có sự thay đổi liên quan đến nội dung của					05 ngày làm việc
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	03 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
3. Cấp phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng con - ten - nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hành khách thao túng cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt					02 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 08 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 07 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài	Sở GTVT của địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
4. Cấp lại phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng con - ten - nơ, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hành khách thao túng cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt					02 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 08 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 07 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài	Sở GTVT của địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
5. Cấp phù hiệu xe nội bộ				02 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 08 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở GTVT của địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 07 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
6. Cấp lại phù hiệu xe nội bộ				02 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 08 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở GTVT của địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày làm việc đối với phương tiện thuộc địa phương quản lý, 07 ngày làm việc đối với phương tiện tỉnh ngoài	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
7. Gia hạn Giấy phép liên vận Việt - Lào và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào				02 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
8. Gia hạn Giấy phép vận tải đường bộ GMS cho phương tiện và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của các nước thực hiện				02 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
9. Gia hạn Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Lào và				01 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	0,5 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,25 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
10. Gia hạn Giấy phép vận tải và thời gian lưu hành tại Việt Nam cho phương tiện của Trung Quốc				02 ngày làm việc		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
11. Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
12. Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới Campuchia - Lào - Việt Nam				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
13. Cấp Giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
14. Cấp lại Giấy phép liên vận Việt - Lào cho phương tiện				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
15. Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam - Campuchia				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	01 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
16. Gia hạn Cấp Giấy phép liên vận Campuchia - Việt Nam cho phương tiện của Campuchia tại Việt Nam				01 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	0,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Trưởng phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái	0,25 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
17. Công bố đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác				07 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	04 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày	
18. Công bố lại đưa trạm dừng nghỉ vào khai thác				07 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	04 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày	
19. Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của quốc lộ đang khai thác đối với				04 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	2,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
20. Cấp phép thi công xây dựng biển quảng cáo tạm thời trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ của đường tỉnh				04 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	2,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
21. Chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức giao thông của nút giao đấu nối vào quốc lộ				07 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	04 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày	
22. Cấp phép thi công nút giao đấu nối vào quốc lộ				04 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	02 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
23. Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường tỉnh đang				04 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	02 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
24. Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác				10 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	07 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	02 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
25. Công bố đưa bến xe khách vào khai thác				10 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	07 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày	
26. Công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác				10 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	07 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	02 ngày	
27. Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ khai thác				04 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	02 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
28. Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đường tỉnh khai thác				04 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	02 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
29. Gia hạn chấp thuận thiết kế kỹ thuật và phương án tổ chức thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ			04 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	02 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
29. Cấp phép thi công công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường tĩnh đang khai thác			04 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	02 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
30. Cấp phép thi công công trình đường bộ trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với đường tĩnh đang khai thác			04 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	02 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
31. Phê duyệt quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô			20 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	16 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	02 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày		
32. Phê duyệt điều chỉnh quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô				20 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	16 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	03 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
33. Cấp Giấy phép đào tạo lái xe ô tô				10 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	07 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	02 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
34. Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác				05 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	03 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
35. Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô trong trường hợp điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo				05 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	03 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			

36. Cấp Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	03 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			

37. Cấp lại Giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe đủ điều kiện hoạt động

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			

38. Cấp Giấy phép xe tập lái

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			

39. Cấp lại Giấy phép xe tập lái

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
40. Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe				03 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
41. Đổi lại Giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp				05 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	Sở, ngành, địa phương liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	3 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
42. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu				03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương đăng ký.	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày, không kể thời gian chờ nhận kết quả kiểm tra đối với xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương đăng ký	Sở GTVT tỉnh, thành phố liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	01 ngày	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
43. Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng ở khác tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	0,5 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)
		44. Đăng ký xe máy chuyên dùng từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác chuyển đến		03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương đăng ký.	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày, không kể thời gian chờ nhận kết quả kiểm tra đối với xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương đăng ký	Sở GTVT tỉnh, thành phố liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	1 ngày	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
		45. Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng trong cùng một tỉnh, thành phố		03 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	1 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
		46. Cấp giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có thời hạn		03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương đăng ký.	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	1,5 ngày, không kể thời gian chờ nhận kết quả kiểm tra đối với xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương đăng ký	Sở GTVT tỉnh, thành phố liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
		47. Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất		05 ngày làm việc và 15 ngày đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1,5 ngày làm việc và 15 ngày đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
		48. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng		03 ngày làm việc	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
49. Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng					
49.1. Đối với trường hợp thay đổi thông tin liên quan đến chủ sở hữu (không thay đổi chủ sở hữu), Giấy chứng nhận đăng ký, biển số bị hỏng					
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	- 1,5 ngày làm việc cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký; 13,5 ngày đối với cấp lại biển số	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
49.2. Đối với trường hợp cải tạo, thay đổi màu sơn					
03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra hoặc nhận được kết quả kiểm tra đối với trường hợp xe máy chuyên dùng đang hoạt động, tập kết ngoài địa phương đăng ký					

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	Sở GTVT tỉnh, thành phố liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	2 ngày không kể thời gian kiểm tra, chờ kết quả kiểm tra		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	1 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			

50. Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	0,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			

II. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

51. Chấp thuận vận tải hành khách ngang sông	03 ngày làm việc kể từ khi có ý kiến của Cảng vụ Hàng hải hoặc Chi cục đường thủy nội địa khu vực				
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT	Thẩm định, gửi văn bản lấy ý kiến: 1,5 ngày; <u>Chờ ý kiến</u> ; Căn cứ ý kiến dự thảo kết quả: 2 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	1 ngày	
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
		52. Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam		03 ngày làm việc kể từ khi có ý kiến của Cảng vụ Hàng hải hoặc Chi cục đường thủy nội địa	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT	Thẩm định, gửi văn bản lấy ý kiến: 1,5 ngày; <u>Chờ ý kiến</u> ; Căn cứ ý kiến dự thảo kết quả: 2 ngày	Cảng vụ hàng hải, Chi cục đường thủy nội địa khu vực
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
		53. Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường		05 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	3 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1,5 ngày	
		54. Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trên đường thủy nội địa địa phương và đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường		05 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	3 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1,5 ngày	
		55. Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến đường thủy nội địa địa phương; đường		05 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	3 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4.	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1,5 ngày	
56. Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình trên tuyến đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa			05 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	3 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1,5 ngày	
57. Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa			04 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	2,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
58. Cấp lại giấy phép hoạt động bến thủy nội địa			04 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	2,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
59. Phê duyệt phương án vận tải hàng hóa siêu trường hoặc hàng hóa siêu trường siêu trọng trên đường thủy nội địa			02 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	0,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
60. Thông báo lần đầu, định kỳ luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương				05 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	3 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	1,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
61. Thông báo thường xuyên, đột xuất luồng đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương				02 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	1 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	0,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
62. Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng thủy nội địa				05 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	3 ngày		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	1,5 ngày		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
63. Công bố hoạt động cảng thủy nội địa				04 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	2,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
64. Công bố lại cảng thủy nội địa				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
65. Chấp thuận tiếp tục sử dụng đối với công trình đường thủy nội địa hết tuổi thọ thiết kế				30 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	26 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	3 ngày	
66. Phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình				7 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	4,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2 ngày	
67. Chấp thuận đơn vị tư vấn giám sát dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách				3 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	1,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
68. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa			10 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	7,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2 ngày	
69. Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ					
69.1. Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo			07 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1,5 ngày	
69.2. Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng			05 ngày làm việc		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	3 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1,5 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)
70.		Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ		5 ngày làm việc sau khi thí sinh thi đạt kết quả	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, tổ chức học, thi, kiểm tra, dự thảo kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	3,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
71.		Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa		02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
72.		Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa		02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
73.		Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa		02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
74. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
75. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
76. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện				02 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
77. Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện				02 ngày làm việc	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP (nếu có)
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

78. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

79. Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT	1 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	

III. LĨNH VỰC HÀNG HẢI

80. Phê duyệt phương án thăm dò, phương án trực vớt tài sản chìm

80.1. Đối với trường hợp tài sản chìm đắm không gây nguy hiểm

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	6 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	02 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)	
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày		
80.2. Đối với trường hợp tài sản chìm đắm gây nguy hiểm				24 giờ		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	20 giờ		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	03 giờ		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
80.3. Đối với trường hợp tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác				48 giờ		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 giờ		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở	35 giờ		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	12 giờ		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
81. Chấp thuận vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo tuyến cố định bằng tàu khách cao tốc đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam				03 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn lấy ý kiến		
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ hàng hải liên quan	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	3 ngày (01 ngày làm văn bản lấy ý kiến; 02 ngày xử lý sau khi nhận được ý kiến hoặc hết thời hạn lấy ý kiến) không kê thời gian chờ ý kiến		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải	1 ngày		
4	Bước 4	Trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh			
82. Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao gửi theo hợp đồng chuyền				07 ngày làm việc		

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	

83. Chấp thuận cho tàu khách cao tốc vận tải hành khách, hành lý, bao ghi không có mục đích kinh doanh

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý vận tải, phương tiện và người lái - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	

84. Phê duyệt Phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động nạo vét trong vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa

1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần)	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, lãnh đạo Sở GTVT	5 ngày (02 ngày làm văn bản xin ý kiến, 03 ngày xử lý hồ sơ sau khi nhận đủ ý kiến) không kê thời gian chờ lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan	Các cơ quan, đơn vị liên quan
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2 ngày	

B. Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ					
		1. Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trên đường cao tốc do Sở GTVT quản lý		15 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	Bộ Giao thông vận tải
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT	04 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	03 ngày	
		2. Công bố đưa công trình đường cao tốc vào khai thác		03 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT	01 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1,5 ngày	
		3. Công bố mở luồng, tuyển đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương		05 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT	2,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	2 ngày	
		4. Công bố đóng luồng, tuyển đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương		02 ngày làm việc	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT	0,5 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	1 ngày	
5. Cho ý kiến trong giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình đảm bảo an ninh, quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương				05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Sở GTVT trình	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT	04 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	05 ngày	
6. Chấp thuận nhà đầu tư thực hiện các dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà				07 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT	03 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	03 ngày	
7. Đề xuất thực hiện dự án nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội				15 ngày làm việc	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	01 ngày	

STT	CÁC BƯỚC	TRÌNH TỰ, NỘI DUNG THỰC HIỆN	BỘ PHẬN, CÔNG CHỨC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHÓI HỢP (nếu có)
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT	11 ngày	
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	03 ngày	
8. Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa trong trường hợp bảo đảm an ninh quốc phòng trên đường thủy nội địa địa phương				Không quy định	
1	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, gửi giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		
2	Bước 2	Thẩm định, lấy ý kiến (nếu cần), báo cáo UBND tỉnh	Công chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh phối hợp với Phòng quản lý kết cấu hạ tầng giao thông - Sở GTVT, Lãnh đạo Sở GTVT		
3	Bước 3	Phê duyệt	Lãnh đạo UBND tỉnh		
4	Bước 4	Đóng dấu, trả kết quả	Bộ phận chuyên trách của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		